

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 06/03/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		06/03		07/03				08/03		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	52	-143	-40	157	112	-139	-65	127	159
	Cửa Ông	47	-121	-49	156	98	-111	-82	136	139
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	40	-106	-54	158	81	-86	-88	145	117
	Bạch Long Vĩ	19	-113	-33	152	62	-102	-60	143	107
Thái Bình	Thái Thụy	35	-97	-55	157	72	-76	-89	146	106
Nam Định	Hải Hậu	31	-83	-54	150	59	-56	-90	143	87
Ninh Bình	Kim Sơn	30	-76	-57	150	56	-46	-93	144	84
Thanh Hóa	Quảng Xương	29	-69	-57	142	52	-41	-93	137	77
Nghệ An	Diễn Châu	26	-53	-50	122	50	-31	-88	118	68
	Hòn Ngư	27	-54	-48	119	48	-32	-86	115	66
Hà Tĩnh	Thạch Hà	32	-52	-43	103	49	-31	-79	100	62
Quảng Bình	Quảng Trạch	28	-41	-27	68	37	-20	-57	71	44
	Quảng Ninh	20	-27	-15	50	24	-9	-39	57	27
Quảng Trị	Gio Linh	13	-15	0	32	11	-2	-21	41	10
	Cồn Cỏ	7	-20	3	34	6	-6	-18	46	7
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	6	-2	14	10	0	5	-1	23	-5
	Phú Lộc	-1	7	26	-10	-10	12	16	6	-17
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-6	14	36	-24	-17	17	31	-6	-25
	Hoàng Sa	-33	14	58	-36	-41	9	62	-14	-43
Quảng Nam	Tam Kỳ	-14	23	50	-35	-26	22	49	-16	-35
	Cù Lao Chàm	-13	19	45	-32	-23	20	44	-12	-31
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-23	24	59	-39	-34	21	60	-16	-42
	Lý Sơn	-24	21	58	-38	-34	18	59	-16	-40
Bình Định	Phú Mỹ	-29	22	63	-38	-38	19	64	-16	-43
	Quy Nhơn	-30	23	63	-40	-41	19	66	-14	-43
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-36	18	56	-43	-49	13	61	-19	-55
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-35	24	62	-34	-47	18	62	-13	-56
	Trường Sa	-40	22	59	-30	-55	19	59	-6	-63
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-38	22	59	-36	-57	19	56	-10	-67
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-66	64	47	11	-103	69	27	47	-127
	Phú Quý	-46	30	59	-24	-65	30	54	2	-76
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-148	113	18	90	-181	112	3	115	-184
	Côn Đảo	-134	78	36	79	-160	67	27	99	-151
TPHCM	Cần Giờ	-149	117	17	99	-182	116	2	120	-184
Tiền Giang	Gò Công Tây	-149	121	16	105	-184	121	0	125	-188
Bến Tre	Ba Tri	-149	121	22	108	-184	119	5	124	-186
Trà Vinh	Duyên Hải	-153	112	25	103	-186	103	14	119	-179
Sóc Trăng	Tân Phú	-142	95	32	102	-166	79	27	111	-152
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-119	53	52	92	-125	25	56	88	-98
Cà Mau	Năm Căn	-85	13	64	78	-85	-21	66	72	-56
	Trần Văn Thời	-25	24	12	55	-34	-14	5	67	-26
Kiên Giang	Rạch Giá	-19	43	-9	35	-6	20	-37	68	-13
	Phú Quốc	22	23	-12	31	17	-9	-22	35	22

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.6	Nam, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.3	Đông Nam, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.1 - 1.4	Đông, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.1 - 1.3	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.2	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.0	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.4 - 1.7	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	1.0 - 1.3	Đông Bắc, Đông	
Bắc Biển Đông	1.3 - 3.2	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.8 - 1.7	Đông Bắc, Bắc	
Nam Biển Đông	0.6 - 1.2	Đông Bắc, Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

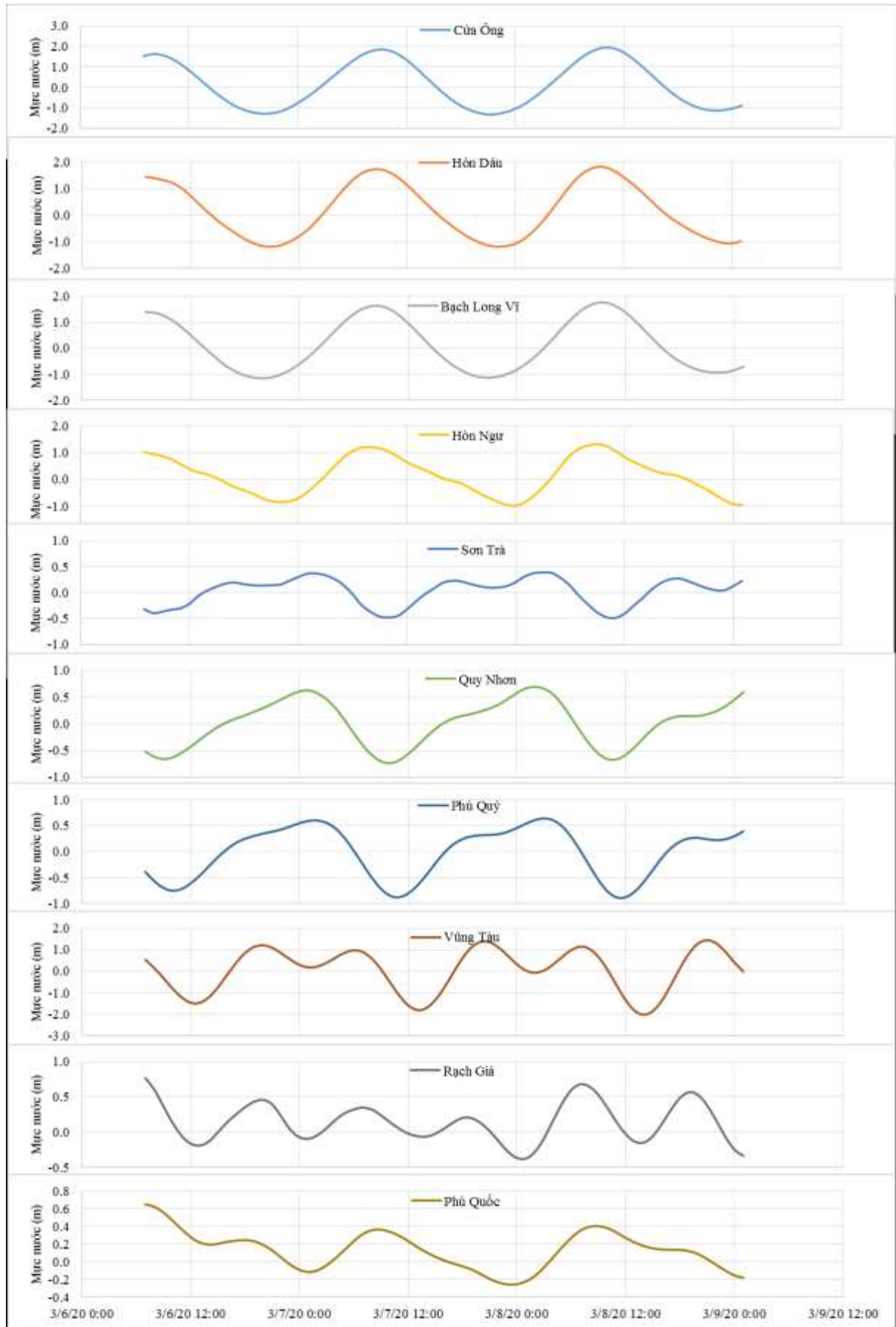
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 07/03/2020

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

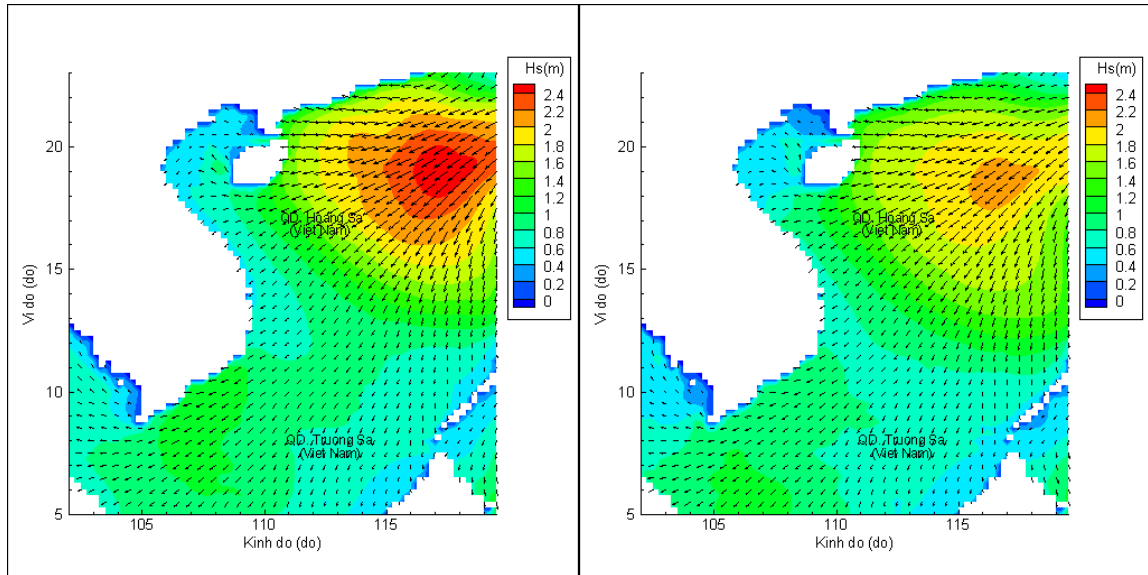
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

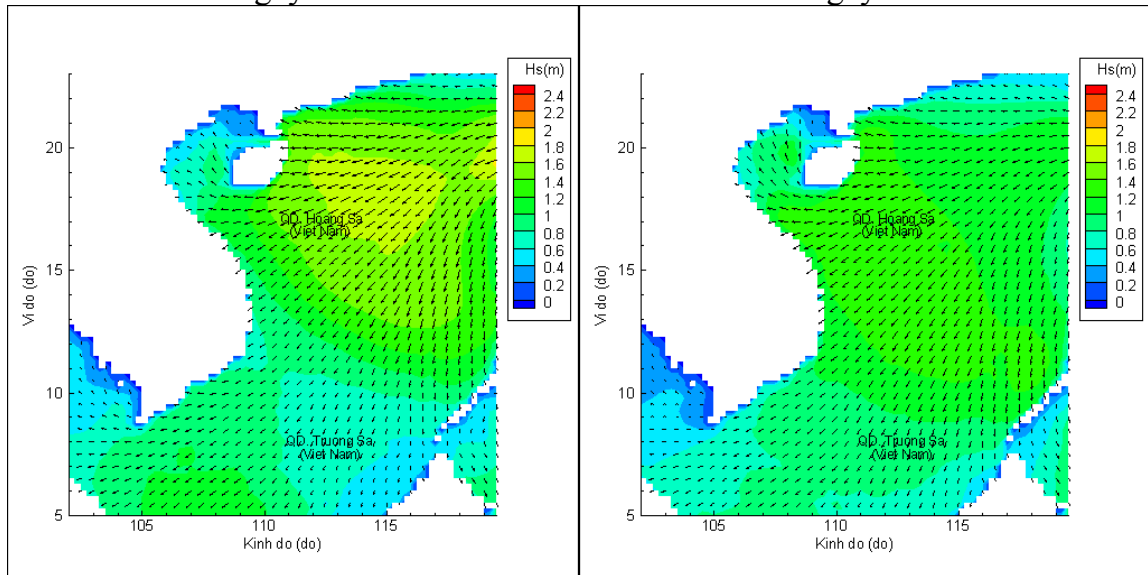


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



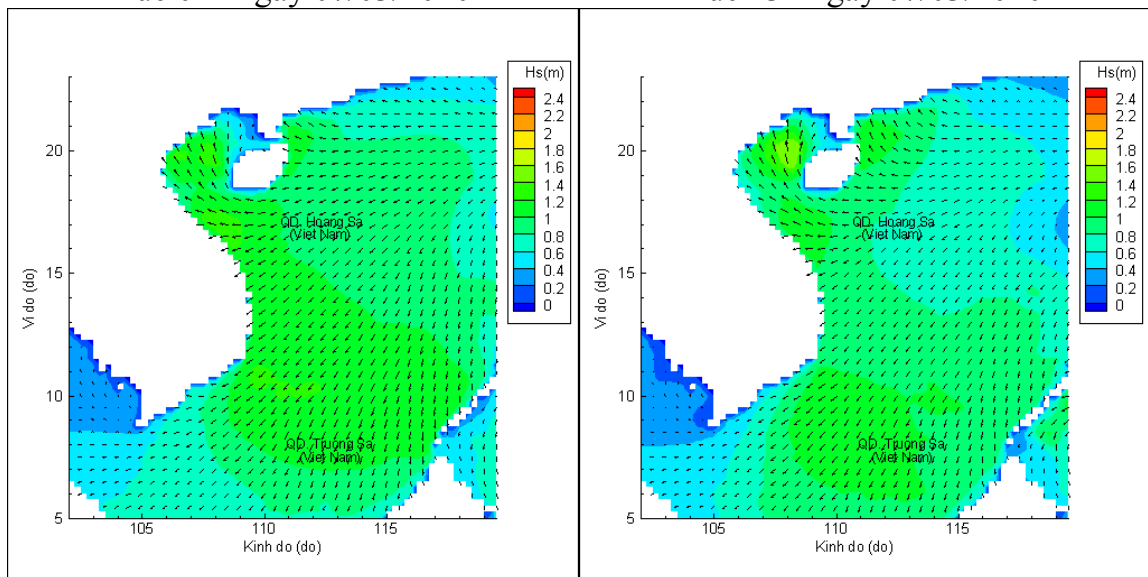
Lúc 13h ngày 06/03/2020

Lúc 19h ngày 06/03/2020



Lúc 01h ngày 07/03/2020

Lúc 13h ngày 07/03/2020



Lúc 01h ngày 08/03/2020

Lúc 13h ngày 08/03/2020